

Số: 88a/KH-LTT

Thượng Yên Công, ngày 06 tháng 9 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện xã hội hóa giáo dục năm học 2022-2023

- Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT về "Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân";
- Căn cứ thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về "Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh";
- Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của trường THCS Lý Tự Trọng;
- Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, trường THCS Lý Tự Trọng xây dựng kế hoạch thực hiện xã hội hóa giáo dục năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

#### A. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

#### I. QUY MÔ TRƯỜNG LỚP NĂM HỌC 2022-2023

| STT  | GVCN                   | Lớp | ST số | Ghi chú |
|------|------------------------|-----|-------|---------|
| 1    | Trần Thị Thêu          | 6A  | 36    |         |
| 2    | Nguyễn Thị Tình        | 6B  | 37    |         |
| 3    | Phạm Thị Dịu           | 6C  | 35    |         |
| 4    | Đoàn Thị Hà Xuyên      | 7A  | 37    |         |
| 5    | Hoàng Thị Hương        | 7B  | 35    |         |
| 6    | Nguyễn Thị Mai Thương  | 7C  | 34    |         |
| 7    | Dương Thị Hà           | 8A  | 49    |         |
| 8    | Nguyễn Thị Thúy Phượng | 8B  | 48    |         |
| 9    | Nguyễn Thị Hải         | 9A  | 47    |         |
| 10   | Lê Thị Mai             | 9B  | 43    |         |
| Tổng |                        |     | 401   |         |

#### II. CƠ SỞ VẬT CHẤT

- \* Tổng diện tích khuôn viên trường học: 6.000 m<sup>2</sup>
- \* Phòng học:
  - Số phòng lớp học: 10 phòng
  - Số phòng học bộ môn:
    - + Phòng Vật lí - Công nghệ: 01;
    - + Phòng Hóa học - Sinh học: 01;
    - + Phòng Tin học: 01;
    - + Phòng ngoại ngữ: 01(chung phòng học 9B)
- \* Trang thiết bị dạy học:
  - Số máy vi tính tại phòng tin học: 18 (100% đã được nối mạng LAN và mạng INTERNET)

- Máy chiếu: 06 (phòng hội trường: 01; phòng ngoại ngữ: 01; phòng học lớp 6A: 01; phòng học Vật lý-Công nghệ: 01; 02 phòng học 9A,9B).
- Màn hình ti vi: 05 (lớp 7A,7B,7C,8A,8B).
- Thiết bị dạy học khác cơ bản đảm bảo thiết bị phục vụ cho công tác giáo dục tại nhà trường.

### **III. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN**

#### **1. Thuận lợi:**

- Có sự chỉ đạo thường xuyên của phòng Giáo dục và Đào tạo về công tác chuyên môn và các hoạt động phong trào.
- Được sự quan tâm của Đảng ủy, chính quyền xã Thượng Yên Công và sự phối hợp chặt chẽ của Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp, Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường.
- Các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường nhiệt tình hỗ trợ cho các hoạt động.
- Học sinh bước đầu có sự chuyển biến về ý thức học tập. Có tinh thần đoàn kết.
- Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường có tinh thần đoàn kết cao; 100% có trình độ đạt chuẩn trở lên; có ý thức rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; nhiệt tình trong công tác giáo dục; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy.
- Nhà trường có đủ phòng học để tất cả các lớp nên ngay từ đầu năm học nhà trường tổ chức bàn giao cơ sở vật chất cho các lớp. Quy mô trường lớp gọn, thuận lợi cho công tác chỉ đạo và hoạt động giáo dục.

#### **2. Khó khăn:**

- Nhiều học sinh còn rụt rè, chưa mạnh dạn vì vậy khó khăn trong việc sinh hoạt tập thể, ngoại khóa.
- Học sinh dân tộc thiểu số; số lượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn chiếm tỉ lệ cao.
- Một bộ phận phụ huynh có nhận thức chưa đầy đủ về công tác giáo dục, việc quan tâm chăm sóc đầu tư cho con em học tập còn hạn chế.
- Cơ sở vật chất của nhà trường còn gặp nhiều khó khăn: Chưa có nhà đa năng, thiếu bãi tập thể dục riêng cho học sinh,... Hầu hết các hạng mục xây dựng của nhà trường và trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học đều dựa vào nguồn kinh phí được giao hoặc đầu tư cung cấp của cấp trên hoặc thực hiện theo nguyên tắc mua sắm tập trung. Vì vậy, trang thiết bị phục vụ cho việc thực hiện đổi mới phương pháp, kĩ thuật dạy học chưa có nhiều để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

### **B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

## **I. MỤC ĐÍCH, ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC VẬN ĐỘNG**

### **1. Mục đích:**

- Theo quy định trong thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 "*Thông tư quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân*" của Bộ Giáo dục và Đào tạo, việc tuyên truyền, vận động, khuyến khích các tổ chức cá nhân tài trợ cho nhà trường nhằm mục đích hỗ trợ kinh phí để tăng cường CSVC trường, lớp; sửa chữa, nâng cấp các hạng mục công trình phục vụ hoạt động giáo dục; bổ sung trang thiết bị, đồ dùng phục vụ dạy và học; thiết bị phục vụ nghiên cứu khoa học; hỗ trợ các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa giáo dục của Đảng và Nhà nước.

- Nhà trường không coi huy động tài trợ là điều kiện cho việc cung cấp dịch vụ giáo dục và không quy định mức tài trợ cụ thể đối với các nhà tài trợ. Các khoản tài trợ được tiếp nhận, quản lý và thực hiện một cách hiệu quả tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Nhà trường không gắn điều kiện ràng buộc việc tài trợ với việc thụ hưởng dịch vụ giáo dục hoặc quyền hạn khai thác lợi ích kinh tế phát sinh từ các khoản tài trợ cho cơ sở giáo dục.

### **2. Đối tượng thụ hưởng:**

Học sinh đang tham gia học tập, sinh hoạt tại trường THCS Lý Tự Trọng.

### **3. Đối tượng vận động tài trợ:**

Các tổ chức, các Doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, Phụ huynh học sinh có con em đang học tập tại trường, các cựu học sinh trong và ngoài nước tự nguyện ủng hộ, tài trợ.

### **4. Nguyên tắc vận động và hình thức tài trợ:**

- Việc tài trợ đảm bảo trên nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, không ép buộc, không quy định mức bình quân, không quy định mức tối thiểu.

- Chỉ tiếp nhận trực tiếp các hiện vật hoặc phi vật chất có giá trị sử dụng, đáp ứng nhu cầu thiết thực của người học và cơ sở giáo dục.

- Việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ được công bố, niêm yết công khai tại cơ sở giáo dục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành theo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích và không để thất thoát lãng phí.

- Không tiếp nhận các hiện vật không đáp ứng mục đích sử dụng trong cơ sở giáo dục, hiện vật độc hại, nguy hiểm đối với môi trường, sức khỏe của cán bộ, giáo viên, nhân viên và người học.

## **II. THỜI GIAN VẬN ĐỘNG:**

Tiến hành vận động trong năm học 2022-2023.

### III. GIẢI PHÁP CỤ THỂ.

#### 1. Vận động nguồn kinh phí hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn

- Tổng hợp danh sách học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, con công nhân bị TNLD, học sinh mồ côi, học sinh là con người có công với cách mạng, học sinh bị bệnh hiểm nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Căn cứ vào hoàn cảnh của học sinh khó khăn, lập dự kiến phần quà ủng hộ, hỗ trợ: cặp sách, xe đạp, máy tính, sách vở, quần áo, bảo hiểm y tế,...

- Vận động các tổ chức, cá nhân ủng hộ, tài trợ. Mục tiêu: 100% học sinh có hoàn cảnh khó khăn được nhận hỗ trợ trong năm học 2022-2023.

- Tổ chức trao tặng các nguồn kinh phí huy động đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Lưu ý:

+ Mời đại diện đơn vị hoặc cá nhân hỗ trợ trực tiếp tặng quà hỗ trợ cho học sinh.

+ Lập danh sách học sinh nhận quà theo nguồn tài trợ, cho học sinh ký nhận 02 bản trong đó 01 bản lưu tại nhà trường, 01 bản báo cáo đơn vị, cá nhân tài trợ.

+ Chụp ảnh tư liệu tại buổi trao tặng.

#### 2. Vận động nguồn kinh phí hỗ trợ, tài sản trao tặng

- Đầu năm học ban thực hiện xã hội hóa giáo dục tổ chức họp đầu năm học để dự kiến các hạng mục cần hỗ trợ, ủng hộ trong năm học.

- Xây dựng hạng mục cần hỗ trợ, ủng hộ trong năm học 2022-2023:

+ Tăng cường cơ sở vật chất các phòng học: rèm, màn che nắng; máy chiếu, màn hình ti vi lớp học.

\* Mục tiêu:

+ 100% các lớp học có màn hình ti vi hoặc máy chiếu.

+ 100% các lớp học có rèm, màn che nắng.

- Lập văn bản vận động các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn đề nghị hỗ trợ cơ sở vật chất.

- Tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể phụ huynh học sinh nhà trường.

- Tiếp nhận các nguồn ủng hộ từ các tổ chức, cá nhân hảo tâm, các phụ huynh học sinh nhà trường.

- Công khai các nguồn ủng hộ đến tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh nhà trường.

- Lưu đầy đủ hồ sơ theo quy định.

- Lưu ý:

+ Đối với các tổ chức, cá nhân ngoài nhà trường (không có con, em học tại trường): nhà trường tiếp nhận có biên bản giao nhận của 02 bên.

+ Đối với phụ huynh học sinh học tại trường:

. Phụ huynh ủng hộ, hỗ trợ trên tinh thần tự nguyện. Không ép buộc, chia bổ đầu các phụ huynh học sinh ủng hộ, hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất cho nhà trường.

. Phụ huynh học sinh học tại trường có nguyện vọng ủng hộ, hỗ trợ, tặng kinh phí, cơ sở vật chất làm văn bản đề nghị tặng; nhà trường và bên tặng làm biên bản giao nhận của 02 bên.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Ban giám hiệu**

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập ban thực hiện xã hội hóa giáo dục.
- Tổ chức họp bàn các hạng mục xã hội hóa giáo dục và biện pháp thực hiện.
- Xây dựng kế hoạch xã hội hóa giáo dục tuyên truyền đến các tổ chức và cá nhân ngoài nhà trường; tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh.
- Cùng các thành viên ban thực hiện xã hội hóa giáo dục kêu gọi sự ủng hộ của các tổ chức và cá nhân.
- Tổ chức họp xét các trường hợp học sinh có hoàn cảnh khó khăn được nhận hỗ trợ.
- Kiểm tra, giám sát việc tuyên truyền, triển khai và thực hiện kế hoạch xã hội hóa giáo dục của các thành viên trong ban thực hiện xã hội hóa giáo dục.
- Định kỳ công khai kết quả xã hội hóa giáo dục theo quy định.

##### **2. Chủ tịch công đoàn**

- Định kỳ tham gia họp ban thực hiện xã hội hóa giáo dục theo quy định.
- Giám sát việc triển khai, thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục trong nhà trường.
- Cùng nhà trường giải quyết khi có ý kiến về công tác xã hội hóa giáo dục trong nhà trường.

##### **3. Trưởng ban đại diện CMHS**

- Định kỳ tham gia họp ban thực hiện xã hội hóa giáo dục theo quy định.
- Tuyên truyền, triển khai đến ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp các nội dung của kế hoạch thực hiện xã hội hóa giáo dục.
- Giám sát ban đại diện CMHS các lớp triển khai, thực hiện xã hội hóa giáo dục.
- Kịp thời nắm bắt các thông tin, ý kiến của phụ huynh học sinh đồng thời trao đổi với ban giám hiệu để cùng giải quyết.

##### **4. Giáo viên chủ nhiệm**

- Định kỳ tham gia họp ban thực hiện xã hội hóa giáo dục theo quy định.

- Cùng ban giám hiệu, trường ban đại diện CMHS nhà trường tuyên truyền, triển khai đến ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp các nội dung của kế hoạch thực hiện xã hội hóa giáo dục.

- Lập danh sách học sinh có hoàn cảnh khó khăn tại lớp đề nghị hỗ trợ (có đủ các tiêu chí nhà trường đã đưa ra).

- Giám sát ban đại diện CMHS lớp triển khai, thực hiện xã hội hóa giáo dục.

- Kịp thời nắm bắt các thông tin, ý kiến của phụ huynh học sinh báo cáo ban giám hiệu để giải quyết.

### 5. Tổng phụ trách Đội TNTPHCM

- Định kỳ tham gia họp ban thực hiện xã hội hóa giáo dục theo quy định.

- Cùng các thành viên của ban thực hiện xã hội hóa giáo dục tuyên truyền, triển khai đến phụ huynh học sinh nội dung của kế hoạch thực hiện xã hội hóa giáo dục qua hệ thống loa nhà trường.

- Tổng hợp danh sách học sinh có hoàn cảnh khó khăn tại các lớp đề nghị hỗ trợ.

- Tham mưu nội dung kêu gọi ủng hộ của các tổ chức, cá nhân ngoài nhà trường.

### V. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH (nếu có).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Trên đây là kế hoạch thực hiện xã hội hóa giáo dục của trường THCS Lý Tự Trọng, đề nghị các bộ phận và cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo Hiệu trưởng để được giải quyết/.

Nơi nhận:

- Phó Hiệu trưởng (c/d);
- Trưởng BDDCMHS (t/h);
- Các TCM (g/s);
- GVCN (t/h);
- TPT Đội TNTPHCM (t/h);
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Phạm Thu Huyền**